



Rồng Việt

SỰ HÀO SÁNG TÂM LINH

VỚI CON NGƯỜI VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM, TỪ XA XUA ĐẾN TẬN BÂY GIỜ VÀ LÂU DÀI NỮA, HÌNH TƯỢNG RỒNG LÀ BIỂU TƯỢNG LINH THIÊNG KẾT TINH KHÍ PHÁCH QUẠT KHỞI VÀ KHÁT VỌNG HÙNG CƯỜNG CỦA NÚI SÔNG XỨ SỞ, CỦA DÒNG GIỐNG LẠC HỒNG...

RỒNG VIỆT: DÒNG THỦY TỘC CỦA VĂN MINH LÚA NƯỚC

Có lẽ chẳng, rồng là hóa thân của sức mạnh siêu nhiên, thiêng liêng, huyền bí, được tôn thờ với cả lòng biết ơn, cầu mong lẫn nỗi sợ hãi, trong tâm thức cư dân lúa nước Việt cổ, ngay từ khi vừa đốt rẫy làm nương trên các triền đồi trung du (sách cổ Trung Hoa thời Hậu Hán chép là “hỏa canh”), lại vừa trồng lúa nước ở các thung lũng, lấy chân dẫm đất mà cấy lúa (“thủy nậu”), sau thì đúc lưỡi cây đồng

dùng trâu bò kéo.

Khi các làng xã định cư đã tập hợp lại trong quốc gia Văn Lang, nhưng vẫn kinh hoàng trước loài “thuồng luồng” (sách phương Bắc viết là “giaolong”) làm hại. Vua Hùng mới khuyên dân vẽ hình thủy quái lên người, thuồng luồng ngỡ là cùng nòi giống nên không ăn thịt nữa. Và thế là tư duy hình tượng của tổ tiên chúng ta vốn đã bay bổng cùng biết bao là hình vẽ sóng nước, cỏ cây, chim thú, đua thuyền, tấu nhạc, hát múa, cả hình “giaolong”

có thật là cặp đôi cá sấu giao hoan trên thập đồng Đào Thịnh..., đã hình dung ra, phác họa nên hình tượng Rồng riêng cho xứ sở, một loài thiêng vốn vẫy vùng trong sông nước mà có quyền năng biến hóa giữa không trung làm ra sấm chớp mây mưa bão tố...(Chứ không như hình ảnh rồng phương bắc hẳn là hiện ra từ nông nghiệp khô cao lương, lúa mạch, hình thể và dung mạo có thể hình dung là rồng-thú).

Và một khi hình tượng rồng của mây



mưa, lúa nước xuất hiện, thì thế giới tâm linh, tinh thần và thắm mĩ của dân Lạc Việt mở ra cả một vũ trụ mệnh mông cho rồng bay lượn cùng tư duy sáng tạo Lạc Việt, mang theo đến vô cùng khát vọng của con người về mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, dân cư sinh sôi đông đúc, sống bình an không tai ương bão lũ, thủy quái, tà ma...

CỔ SƠ RỒNG RẦN LÊN MÂY...

Tôi nay vẫn không có được bằng chứng vật thể nào để có thể hình dung vóc dáng, dung mạo rồng mà cư dân các làng xã Lạc Việt vẫn truyền đời ấp ủ trong tâm thức. Nhưng có thể chắc chắn rằng trong những lũy tre xanh của cư dân cần cù, nhẫn nại ấy, vẫn nói thứ tiếng ông cha, giữ tập tục xưa đóng khố cõi trần, xấm mình, vui hội

làng bơi chải và đấu vật thuở trước, thì hình tượng rồng vẫn hiển hiện và sống động trong văn hóa phi vật thể. Chẳng hạn như trò chơi thuộc loại cổ sơ của trẻ em và có sức sống lâu bền cùng với thời gian: đó là *Rồng rần lên mây*, nhắc nhớ một niềm thiêng xứ sở. Trò đơn sơ mà lạ mà hay, hiện hình tươi rói trên tranh Hàng Trống. Và cả đến ngày nay, học trò cả trai lẫn gái các trường phố, trường làng thạo chơi game vi tính, rất ít thuộc đồng dao "Ông Giăng mà lấy bà Giời..." nhưng vẫn có lúc thích chơi để vui đùa thỏa thích sau giờ học vất vả.

Còn như trong kinh nghiệm sinh sống dân gian, thì trong nghìn năm chống chọi đồng hóa văn hóa ấy, dân Lạc Việt đã chiêm nghiệm thấy, mà thấy hiển nhiên cả hình bóng lẫn sức mạnh siêu nhiên của rồng, khi "Người" ẩn trong đám mây giông thả cái vòi rồng xuống trần gian hút nước, và lập tức ào ào xối xả con lốc tố gió xoáy mưa trút ghê người. Dân gian truyền tụng rằng có khi rồng tuôn cả một con mưa tôm cá rong rêu, có khi thốc lúa ngô khoai bầu bí, lại có khi rồng ghé thăm dinh quan lớn nào đấy, hốt sạch châu báu bạc tiền đem vải xuống làm mưa cứu đói cho dân làng xã...

Chúng ta cũng có cơ may là được chuyển giao và còn giữ được phần lớn kho tàng nghệ thuật tạo hình Đại Việt khổng lồ mà ở đó, hình tượng rồng là chủ đạo, tuôn chảy và bay bổng với cơ man là tác phẩm tượng tròn, phù điêu, chạm nổi (chạm lõng), khắc chìm, vẽ mực, vẽ men... trên đủ mọi chất liệu: giấy, tre nứa, gỗ, đá, đồng, đắp vữa, gốm, sứ, thủy tinh, khảm xà cừ, ghép mảnh sứ Giang Tây... suốt nhiều thế kỷ. Rồng quân tụ đây đặc trong tạo hình và trang trí gắn liền với kiến trúc cung đình





và kiến trúc tôn giáo - tín ngưỡng (những chùa, đình, đền, miếu, điện, phủ, quán...), cũng như trên gốm, sứ tiến cúng hoặc bán cho vua chúa và bán làm đồ thờ cúng.

Sự thể bắt đầu khi trong tâm tưởng nhà Thiên học, nhà chính trị mở đầu triều Lý: Thái tổ Lý Công Uẩn, bay lên bóng Rồng Lạc Việt khi mũi thuyền dời đò của Người chạm đất Đại La, vào ngày thu tròn nghìn năm trước, và thế là kinh đô mang tên mới Thăng Long. Thăng Long - tiếng thuần Việt gọi "Rồng Bay", hon mọi lời hiệu triệu chính trị, bởi đã chạm tới tâm linh và khí phách Đại Việt, nên gọi lên hào khí và khơi nguồn cho năng lực sáng tạo tiềm ẩn toàn dân, khiến rồng



thiêng trong tâm thức cộng đồng mười thế kỷ ẩn mình, cất cánh, bay!

Triều Lý quả thật đã mở đầu hào sảng và rực rỡ Văn minh Đại Việt. Đã trở nên một phần, một tinh hoa của văn minh ấy, là hình tượng rồng thời Lý. Rồng Lý tuyệt mỹ về tạo hình và nhân văn thuần khiết do phản chiếu chân thực hình bóng rồng vừa dân dã, vừa thiêng và gần gũi thuần phác, trong tâm linh dòng giống Lạc Hồng, toàn dân Đại Việt, mà chưa bị vương quyền biến cải hay bóp méo khi độc chiếm nhằm thiêng hóa quyền uy và trang trí cho đẳng cấp xa hoa quyền quý. Rồng Lý tích hợp nhiều đặc sắc riêng có của Đại Việt, những đặc sắc ấy trở thành qui cách cơ bản để tạo hình Rồng trong các thế kỷ nhà Lý - đầu nhà Trần.

Rồng Lý thân tròn dài mềm mại, (có người gọi là "rồng rắn"), uốn hình sin 12 khúc tượng trưng 12 tháng trong năm, tạo dáng uyển chuyển, biến hóa, bay. Trên lưng có vây nhỏ liền mạch, đều đặn. Đầu có bờm dài, râu cằm, không sừng. Mắt lồi to, hàm mở rộng có răng nanh ngất lên. Đặc biệt là cái mào ở mũi, lượn sóng đều đặn chứ không giống mũi thú như rồng nơi khác. Lưỡi mảnh rất dài. Miệng luôn ngậm viên châu (chứ không cầm ngọc bằng chân trước như rồng xứ bắc).

Rồng Lý vẫn dân gian, vẫn sở hữu toàn dân, nên dân vẫn truyền hơi ấm làng xã mái gianh bếp lửa cho rồng. Nên mới có phù điêu "rồng ổ" (nằm cuộn tròn thân) với bố cục tròn trịa giống như nằm trong cái ổ rom, trên bệ bia đá dưới chân núi Ngô Xá.

CHỐN CUNG ĐÌNH, RỒNG HÓA QUYẾN UY

Từ nửa sau đời Trần, nhất là ở thời Lê, khi vua chúa thâu tóm quyền năng tối thượng trên cả thần linh, vua có quyền ban mĩ tự và tước vị cho cả thành hoàng... thì hình rồng ngày càng xa tâm thức dân gian, bị tước đoạt để làm biểu tượng của quyền uy. Rồng nửa cuối

Trần thân đậm đạp, trông bệ vệ, không còn mềm mại lượn bay; mào lửa ngắn lại, mọc thêm cặp sừng và đôi tay... Rồng Lê đầu to, bờm lớn ngược ra sau, chiếc mũi to thay thế mào lửa. Thân trông nặng nề bởi chỉ còn lượn hai khúc lớn. Chân mọc năm móng sắc nhọn quặp lại dữ tợn.

Thế kỷ XVIII của bão táp phong trào dân chủ nông dân, dân gian có vẻ như đoạt lại được con Rồng thân thuộc, thổi thêm vào nhân tính, để đem về đình, chùa, miếu, quán các làng quê. Nên mới có những phù điêu hiếm quý tạc cảnh đôi rồng tình tự; cảnh rồng mẹ vui vầy che chở bầy rồng con quẩn quýt. Lại có cả rồng (biết đâu nói về vua chúa?) đuổi bắt mối (tự làm lấy mà ăn?)...

Nhưng rồi triều Nguyễn áp đặt nền chuyên



ché hà khác, nên rông nhà Nguyễn đại thể hao hao rông nhà Lê, nhấn nhá thêm để phò phang hết mức quyền uy. Đầu to, sừng giống sừng hươu chia ngược ra sau. Mắt lộ to, mũi sư tử, miệng há lộ răng nanh. Râu uốn sóng từ dưới mắt vênh ra hai bên. Rông thường bốn móng, nhưng dùng cho vua thì phải năm móng...

Có vẻ quyền uy lắm, nhưng thứ được che giấu bên trong, thì Nguyễn Ái Quốc đã hóm hình phơi bày trong vở kịch tiếng Pháp công diễn vào 18/6/1922 nhân vua Khải Định sang Pháp dự Hội chợ thuộc địa Macxây (Marseille): "Con rông tre" !

KHÁT VỌNG: HÓA RÔNG!

Như thế đủ thấy hình tượng rông trong di sản vật thể nước ta quả là giàu có, lắm vẻ, nhưng dẫu sao vẫn là hữu hạn. Không thể đo đếm được và dài lâu, bền bỉ hơn là rông được dân ta nuôi dưỡng trong tâm thức và trong văn hóa phi vật thể.

Này là truyền thuyết rông giáng hạ biển biếc với cả rừng đảo đá mĩ lệ vùng đông bắc, mà nên tên gọi kỳ quan nay là Di sản thế giới: Vịnh Hạ Long. Chín cửa sông phương nam tuôn chảy ra biển cả, được muôn tượng mà thành tên gọi: Cửa Long ...

Này là ca dao, ngôn ngữ: "Trứng rông lại nở ra rông...". "Một đêm tựa mạn thuyền rông...". "Rông vàng tắm nước ao tù...". "Ăn như rông cuốn nói như rông leo

làm như mèo mùa" ...

Bên cạnh trò chơi *Rông rắn lên mây*, thì phổ biến nhất, hào hứng nhất từ xưa đến bây giờ, vẫn là rước rông, múa rông. Làng làng vui lễ hội, mà cứ có lễ hội thì có đám rước rông hay những cuộc múa rông náo nhiệt. Hội Đống Đa xưa, dân Nam Đống bện rông bằng rom, mà múa. Để cho ai ai cũng nhớ lại "rông lửa" như dân nói (tức là bụi nhụi rom) mà quân dân ta theo Quang Trung Nguyễn Huệ phá đồn Đống Đa, đánh đuổi quân Thanh. Thời hiện đại thì "rông lửa" sắt thép đỏ rực bầu trời Thủ đô Hà Nội, thiếu rụi B52 Mỹ...

Và bây giờ, thời hiện đại của văn minh công nghiệp, hình tượng rông khó có thể có không gian văn hóa để mà hiển hiện vật thể với sắc màu thời đại. Tuy thế, rông thiêng vẫn sống trong vũ trụ riêng của Rông - ấy là ở nơi mà nó sinh ra và trú ngụ từ cổ xưa đến cả mai sau: đó là tâm linh dân Việt Nam ta.

Nghìn năm sau rông vàng huyền thoại hiện trên đất đế đô, nay trong tâm linh dân Việt đã vỗ cánh bay khát vọng Nước Việt hóa rông!

THẾ VĂN